

Nội dung bài viết

1. [Đề thi thử tuyển sinh lớp 10 môn Anh năm 2022 - 2023 Sở GD&ĐT Tỉnh Thanh Hóa \(lần 3\)](#)
2. [Đáp án đề thi thử Anh vào 10 năm 2022 - 2023 Sở GD&ĐT Tỉnh Thanh Hóa \(lần 3\)](#)

Đề thi thử tuyển sinh lớp 10 môn Anh năm 2022 - 2023 Sở GD&ĐT Tỉnh Thanh Hóa (lần 3)

PHẦN A: NGỮ ÂM

I. Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác so với các từ còn lại.

1.

A. volcano

B. locate

C. oversleep

D. icon

2.

A. dates

B. bags

C. photographs

D. speaks

3.

A. invited

B. attended

C. celebrated

D. displayed

II. Chọn từ có trọng âm chính rơi vào vị trí khác so với các từ còn lại.

4.

- A. surface
- B. remind
- C. wander
- D. spacecraft

5.

- A. benefit
- B. commercial
- C. encourage
- D. embroider

PHẦN B: NGỮ PHÁP VÀ TỪ VỰNG**I. Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc để hoàn thành các câu sau.**

6. We (live)_____ here for last 6 months, and (just decide)_____ to move.
7. Who (discover)_____ America?
8. At six o'clock yesterday, I (wait)_____ for you at the station.
9. It (snow) _____so we must stay indoors.
10. That cigar (smell)_____ dreadful!

II. Cho dạng đúng của từ trong ngoặc để hoàn thành các câu sau

11. Every young man undergoing military training is bound to experience .
(COMFORT)
12. Tom's failure was due not to but to his own mistakes. (FORTUNE)
13. He is a notorious who robbed a bank yesterday. (CRIME)

14. It is forbidden to hunt for that kind of bird. It has been listed as one of the species.
(DANGER)

15. The weather was terrible, so we had a very holiday. (PLEASE)

III. Chọn một đáp án đúng trong số A, B, C hoặc D để hoàn thành mỗi câu sau.

16. A: Do you know Lan's sister?

B: Yes. In fact, she isfriend of mine.

A. the

B. a

C. an

D. no article

17. Your work is the average.

A. under

B. beneath

C. down

D. below

18. We'll go swimming today it's hot.

A. so

B. because

C. so that

D. then

19. This shirt is too big for me, ____?

A. isn't it

B. doesn't it

C. does it

D. is it

20. We are _____ with the results.

A. fond

B. interested

C. keen

D. pleased

21. He always wishes he rich.

A. is

B. would be

C. had been

D. were

22. _____ of the difficulty, they managed to climb to the top of the mountain.

A. In spite

B. Despite

C. But

D. Although

23. My grandmother had a tooth_____ last week.

A. fill

B. filling

C. filled

D. to be filled

24. Mark: "In the next round, we are going to present about the pros and cons of urbanization." Alex: " _____"

- A. Good chance.
- B. Good day.
- C. Good luck.
- D. Goodtime.

25. They arrived..... the airport..... good time for the plane.

- A. in - on
- B. to - in
- C. at - in
- D. to - for

PHẦN C: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

I. Đọc và chọn một từ thích hợp đã cho trong khung đi điền vào mỗi chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau.

rude another because use posting

Cyberbullying is the (26)_____ of technology to annoy, threaten, embarrass or target (27)_____ person. Online threats and aggressive, or rude texts, posts, or messages all count. Sodoes(28)_____ personal information, pictures, or videos designed to hurt or embarrass someone else. (29)_____ comments often focus on things like a person's gender, religion race, or physical differences.

Online bullying can be particularly damaging and upsetting (30)_____ it is usually anonymous or hard to find.

II. Đọc đoạn văn sau và chọn câu trả lời đúng cho các câu hỏi.

People in cities all over the world shop in supermarkets. Who decides what you buy in the supermarket? Do you decide? Does the supermarket decide?

When you enter the supermarket, you see shelves full of food. You walk in the aisles between the shelves. You push a shopping cart and put the food in it. You probably

hear soft, slow music as you walk along the aisles. If you hear fast music, you walk quickly. The supermarket plays slow music. You walk slowly and have more time to buy things.

Maybe you go to the meat department first. There is some meat on sale, and you want to find it. The manager of the supermarket knows where customers enter the meat department. The cheaper meat is at the other end of the meat department, away from where the customers enter. You have to walk past all the expensive meat before you find the cheaper meat. Maybe you will buy some of the expensive meat instead of the meat on sale.

31. What is the purpose of the passage?

- A. To point out who decides what you buy in supermarkets.
- B. To help customers know where things are sold in supermarkets.
- C. To describe how food is arranged in supermarkets.
- D. To explain why people shop in supermarkets.

32. When you enter the supermarkets, you see_____

- A. a shopping cart
- B. shelves full of food
- C. a musical instrument
- D. a shelf full of meat

33. According to the passage, what does the word "It" in line 4 refer to?

- A. a shelf
- B. an aisle
- C. a supermarket
- D. a shopping cart

34. Which of the following is NOT true according to the passage?

- A. Supermarkets play soft and slow music.

- B. Customers walk quickly when they hear fast music.
- C. Supermarkets put the cheaper meat near the entrance.
- D. Customers walk slowly when they hear slow music

35. Where in the passage does the author mention the meat department?

- A. lines 1-2
- B. lines 3-4
- C. lines 5-7
- D. lines 8-12

III. Chọn một đáp án trong số A, B, C hoặc D đi điền vào mỗi chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau.

MOTHER TERESA

"Do not wait for leaders; do it alone, person to person." - Mother Teresa

Mother Teresa was the founder of the Order of the Missionaries of Charity, a RomanCatholic congregation of women dedicated to (36) _____ the poor. Considered one of the greatest humanitarians of the 20

th century, she was officially recognised as Saint Teresa of Calcutta in 2016.

Born in 1910, in Skopje, Macedonia, Mother Teresa taught in India (37) _____ 17 years before in 1946 she experienced her "call within a call" to devote herself to caring for the sick and poor. (38) _____ Teresa enjoyed teaching at the school, she was increasingly upset by the poverty surrounding her in Calcutta: the Bengal famine of 1943 and the outbreak of Hindu/Muslim violence in August 1946. Her order established a nursing home; centres for (39) _____ blind, aged, and disabled; and a leper colony. In 1979 she (40) _____ the Nobel Peace Prize for her humanitarian work. She died in September 1997 and was beatified in October 2003.

36.

- A. help
- B. helped

C. helping

D. helpful

37.

A. for

B. since

C. after

D. from

38.

A. After

B. Until

C. Although

D. Because

39.

A. a

B. the

C. these

D. those

40.

A. received

B. recognised

C. awarded

D. presented

PHẦN D: VIẾT

I. Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với ban đầu, bắt đầu bằng từ gợi ý.

41. "I think you should try the chicken Marengo," said the waiter.

=> The waiter recommended _____

42. This is the most delicious cake I have ever tasted.

=> I have never _____

43. The questions are so easy that everyone can answer them.

=> They're such _____

44. The boy will receive some money to continue his study. His parents died in a traffic accident.

=> The boy whose _____

45. If the government raised interest rates. They would lose the election.

=> Were _____

II. Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với câu ban đầu, sử dụng từ cho sẵn trong ngoặc đơn (không được thay đổi dạng của từ trong ngoặc) :

46. The accident took place just after the workers started their work. (HARDLY)

=>.....

47. Although he took a taxi, Jack still arrived late for the conference. (SPITE)

=>.....

48. In the end, I felt I had been right to leave the club. (REGRETS)

=>.....

49. It is stupid of you to refuse Richard's offer of a loan. (IDIOT)

=>.....
.....

50. The company didn't decide to replace this model. (INTENTION)

=>.....
...

Đáp án đề thi thử Anh vào 10 năm 2022 - 2023 Sở GD&ĐT Tỉnh Thanh Hóa (lần 3)

Đáp án chính thức được cập nhật liên tục tại chuyên trang của chúng tôi, Hướng dẫn giải được biên soạn chi tiết kèm phương pháp giải cụ thể, khoa học dễ dàng áp dụng với các dạng bài tập tương tự từ đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm trong ôn luyện thi các cấp. Hỗ trợ các em hiểu sâu vấn đề để quá trình ôn tập diễn ra thuận lợi nhất.

1. D

2. B

3. D

4. B

5. A

6. Have lived/have just decided

7. Discovered

8. Was waiting

9. Is snowing

10. Smells

11. Discomforts

12. Misfortune

13. Criminal

14. Endanger

15. Unpleasant

16. B

17. D

18. B

19. A

20. D

21. D

22. A

23. C

24. C

25. C

26. use

27. another

28. posting

29. rude

30. because

31. A

32. D

33. B

34. C

35. D

36. C

37. A

38. C

39. A

40. A

41. I should try the chicken Marengo.

42. tasted a more delicious cake than this before.

43. easy questions that everyone can answer them

44. parents died in the traffic accident will receive some money to continue his study

45. the government to raise interest rates, they would lose the election.

46. Hardly had the workers started them work when the accident.

47. In spite of taking a taxi, Jack still arrived late for the conference.

48. I had no regrets about leaving the club in the end

49. You are an idiot to refuse Richard's offer of a loan

50. The company had no intention to replace this model.